TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Mường Nhé, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2019, giữa: Nguyên đơn anh Vì Văn V, sinh năm 1994 trú tại: xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên và bị đơn chị Giàng Thị Y, sinh năm 1998, trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vì Văn V và chị Giàng Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Vì Văn V và chị Giàng Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận chị Giàng Thị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Cát T, sinh ngày 20/11/2017. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, ngày giao tiền vào ngày 15 hàng tháng và thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Vì Văn V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Tổng số tiền án phí anh Vì Văn V phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh Vì Văn V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Nhé tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2010/03691 ngày 24 tháng 4 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV – THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- UBND xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nhung